BÀI 7: NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VIỆT NAM

Câu hỏi yêu cầu: Phân tích truyền thống và nghệ thuật đánh giặc của Tổ tiên? Trách nhiệm của sinh viên phải làm gì? Liên hệ bản thân.

# Khái niệm:

Nghệ thuật quân sự là cách đánh, cách dùng binh đã trở thành thông thạo, điêu luyện trong một trận chiến đấu, một chiến dịch hay trên toàn bộ chiến trường. Nghệ thuật quân sự không có một khuôn mẫu cụ thể nào, nó có thể biến hóa khôn lường muôn hình muôn vẽ. (Trích tư tưởng Hồ Chí Minh về quân sự).

# Phân tích:

## 2.1: Những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc:

### Về địa lí:

- Có vị trí chiến lược quan trọng ở khu vực Đông Nam Á và biển Đông

- Có hệ thống giao thông đường bộ, đường biển, đuòng sông, đường không, bảo đảm giao lưu trong khu vực Châu Á và thế giới thuận lợi.

### Về kinh tế:

- Tự cung tự cấp sản xuất nông nghiệp là chính.

- Áp dụng nhiều kế sách như “ngụ binh ư nông”, “phú quốc, binh cường”, …

### Về chính trị, văn hóa – xã hội:

- Nước ta có 54 dân tộc anh em cùng chung sống hòa thuận, đoàn kết.

- Mỗi dân tộc, làng, xã có phong tục, tập quán riêng tạo nên nét đặc sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

- Dân tộc ta đã xây dựng được nền văn hóa truyền thống: Đoàn kết, yêu nước, thương nòi, sống hòa thuận, thủy chung; lao dộng cần cù sáng tạo, đấu tranh anh dũng kiên cường bất khuất.

## 2.2: Nghệ thuật đánh giặc của ông cha:

- Với tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, với truyền thống đoàn kết vươn lên trong dấu tranh và xây dựng

- Vời tài thao lược kiệt xuất của cha ông, nhân dân ta đã vượt qua tất cả trở ngại, chiến thắng mọi kẻ thù, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.

- Nghệ thuật lấy ít địch nhiều, lấy chất lượng cao thắng số lượng đông.

- Nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao và binh vận.

# 3. Dẫn chứng:

## 3.1 Truyền thống lấy ít địch nhiều:

- Chiến dịch phòng không Hà Nội, Hải Phòng tháng 12-1972, Bộ đội Phòng không – Không quân nhân dân Việt Nam đã nắm vững và vận dụng sáng tạo, tài tình nghệ thuật tác chiến lấy ít địch nhiều giành chiến thắng oanh liệt. Có thể coi chiến thắng của “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không” như một Bạch Đằng, Vạn Kiếp, Chi Lăng và Đống Đa… là đỉnh cao của nghệ thuật tác chiến lấy ít địch nhiều quân sự Việt Nam.

- Lấy nhỏ chống lớn, lấy ít địch nhiều, bởi vì các cuộc chiến tranh xãy ra, về so sánh lực lượng giữa ta và địch quá chênh lệch, kẻ thù thường đông quân hơn nhiều lần:

+ Cuộc kháng chiến chống Tống : Ta có 10 vạn, địch có 30 vạn.

+ Cuộc kháng chiến chống Mông – Nguyên : Ta có 20 - 30 vạn, địch có 50 -60 vạn.

+ Cuộc kháng chiến chống Mãn Thanh: Ta có 10 vạn, địch có 29 vạn.

+ Cuộc kháng chiến chống Pháp và Mĩ quân địch đều lớn hơn ta nhiều lần.

- Các cuộc chiến tranh, rốt cuộc ta đều thắng, một trong các lí do là :

+ Chúng ta biết lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều, lấy chất lượng cao thắng số lượng đông, biết phát huy sức mạnh tổng hợp của tòan dân đánh giặc giữ nước.

+ Lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều là một tất yếu, trở thành truyền thống trong đấu tranh giữ nước của dân tộc ta.

## 3.2. Cả nước chung sức đánh giặc, tiến hành chiến tranh tòan dân, tòan diện

Để chiến thắng giặc ngọai xâm có lực lượng vật chất lớn hơn ta nhiều lần, nhân dân Việt Nam phải đòan kết dân tộc thành một khối. Đòan kết tòan dân sẽ tạo thành nguồn sức mạnh lớn lao của dân tộc.

Cả nước chung sức đánh giặc, thực hiện tòan dân đánh giặc, đánh giặc tòan diện, tạo nên sức mạnh to lớn của dân tộc, để chiến thắng quân xâm lược có lực lượng vật chất lớn hơn ta.

- Thời Trần 3 lần đánh thắng quân Mông – Nguyên, chủ yếu vì “ bấy giờ vua tôi đồng lòng, anh em hòa thuận, cả nước góp sức chiến đấu, nên giặc mới bó tay”.

- Nghĩa quân Lam Sơn đánh thắng quân Minh bởi vì “ Tướng sĩ một lòng phụ tử, hòa nước sông chén rượu ngọt ngào”, “ nêu hiệu gậy làm cờ, tụ tập khắp bốn phương dân chúng”.

- Chúng ta thắng thực dân Pháp, đế quốc Mĩ chủ yếu bởi vì, “quân, dân nhất trí, mọi người dân là một chiến sĩ, mỗi làng xóm là một pháo đài, cả nước là một chiến trường giết giặc”. “Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc, hễ là người Việt Nam thì đứng lên đánh Pháp cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm, ai không có gươm thì dùng cuốc thuổng gậy gộc, ai cũng phải ra sức chống thực dân cứu nước”.

## 3.3. Thắng giặc bằng trí thông minh sáng tạo, bằng nghệ thuật quân sự độc đáo.

Dân tộc ta chiến đấu và chiến thắng giặc ngọai xâm không chỉ bằng tinh thần dũng cảm hi sinh vì Tổ quốc, mà còn bằng trí thông minh sáng tạo, bằng nghệ thuật quân sự độc đáo.

-Trí thông minh sáng tạo được thể hiện trong tài thao lược kiệt xuất của dân tộc ta thông qua các cuộc đấu tranh giữ nước. Biết phát huy những cái ta có để tạo nên sức mạnh lớn hơn địch, thắng địch như :

+ Lấy nhỏ chống lớn, lấy ít địch nhiều.

+ Lấy chất lượng cao thắng số lượng đông.

+ Phát huy uy lực của mọi thứ vũ khí có trong tay.

+ Kết hợp nhiều cách đánh giặc phù hợp linh họat.

- Nghệ thuật quân sự Việt Nam là Nghệ thuật quân sự của Chiến tanh nhân dân Việt Nam, Nghệ thuật quân sự tòan dân đánh giặc.

- Trí thông minh sáng tạo, Nghệ thuật quân sự độc đáo được thể hiện trong lịch sử đánh giặc của dân tộc. Tiêu biểu như :

+ Lý Thường Kiệt : Tiến công trước, phòng ngự vững chắc, chủ động phản công đúng lúc : “Tiên phát chế nhân”.

+ Trần Quốc Tuấn : Biết chế ngự sức mạnh kẻ địch và phản công khi chúng suy yếu, mệt mỏi : “Dĩ đõan chế trường”.

+ Lê Lợi : Đánh lâu dài, tạo thế và lực, tạo thời cơ giành thắng lợi : “Lấy yếu chống mạnh”.

+ Quang Trung : Biết đánh thần tốc, tiến công mãnh liệt bằng nhiều mũi, nhiều hướng khiến 29 vạn quân Thanh không kịp trở tay.

+ Trong kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ dưới sự lãnh đạo của Đảng :

\* Tổ chức Lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt cho tòan dân đánh giặc, đánh giặc bằng mọi phương tiện và hình thức.

\* Kết hợp đánh địch trên các mặt trn, quân sự, chính trị, kinh tế, binh vận.

\* Kết hợp đánh du kích và đánh chính quy tác chiến của Lực lượng vũ trang địa phương và các binh đòan chủ lực. Đánh địch trên cả 3 vùng chiến lược : rừng núi, đồng bằng và đô thị.

\* Tạo ra hình thái chiến tranh cái răng lược, xen giữa ta và địch. Buộc địch phải phân tán, đông mà hóa ít, mạnh mà hóa yếu, luôn bị động đối phó với cách đánh của ta. Chúng phải thua.

## 3.4. Đoàn kết quốc tế.

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc ta luôn luôn có sự đòan kết giữa các nước trên bán đảo Đông Dương và các nước khác trên Thế giới, vì độc lập dân tộc của mỗi quốc gia, chống lại sự thống trị của các nước lớn.

- Chúng ta đòan kết với các nước trên bán đảo Đông Dương và các nước trên thế giới.

- Mục đích đòan kết, vì Độc lập Dân tộc của mỗi quốc gia, cùng chống lại sự thng trị của kẻ thù xâm lược.

- Đòan kết quốc tế được biểu hiện trong lịch sử :

+ Trong các cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên, có sự hổ trợ của cuộc đấu tranh của nhân dân Campuchia ở phía Nam; có sự tham gia của một đội quân người Trung Quốc trong đạo quân của Trần Nhật Duật cùng chống ách thống trị của Mông – Nguyên.

+ Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ, ND ta đã được sự đồng tình ủng hộ và giúp đỡ quốc tế lớn lao.

## 3.5. Truyền thống một lòng theo Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

- Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã đứng lên lật đỗ ách thống trị của chế độ phong kiến, thực dân: Cách mạng tháng Tám thành công, đánh thắng thực dân Pháp và đế quốc Mĩ, giành lại độc lập, thống nhất đất nước, đưa cả nước lên CNXH.

- Trong giai đọan cách mạng mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng CNXH và bảo vệ Việt Nam XHCN, vì dân giàu, nước mạnh xã hội công bằng dân chủ văn minh.

# 4. Bàn luận

- Suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, có lúc thăng, trầm, song phần lớn là thăng và chưa chịu khuất phục bất cứ kẻ thù nào, dù đó là giặc ngoại xâm hay thiên nhiên nghiệt ngã… Đó là truyền thống quý báu của dân tộc ta.

- Nội dung của bài học “Nghệ thuật quân sự” mới chỉ làm rõ những vấn đề cơ bản trong truyền thống đánh giặc giữ nước. Vì vậy, đồng thời với thấm nhuần những truyền thống vẻ vang đã được trang bị, chúng ta phải không ngừng học tập, tìm hiểu hơn nữa về truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước.

# 5. Bài học và trách nhiệm cho mội sinh viên, học sinh

- Từ nhận thức sâu sắc về truyền thống tốt đẹp của dân tộc, mỗi chúng ta phải tạo nên trong mình ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống đó trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

- Mỗi cá nhân đều có trách nhiệm bảo vệ, xây dựng dân tộc. Nên học sinh cũng cần phải có những việc làm thể hiện sự giữ gìn dân tộc:  
- Luôn chăm ngoan, học giỏi, nghe lời ông bà cha mẹ. Phấn đấu học tập tốt để có thể cùng nhau đưa đất nước ta trở thành một cường quốc về tri thức.  
- Thường xuyên trau dồi kiến thức mới, khoa học công nghệ để có thể theo kịp thời đại, tránh để đất nước bị tụt lại phía sau.  
- Am hiểm tốt lịch sử, hiểu được truyền thống để có thể hiểu rõ được trước đây ông cha ta đã dành độc lập như thế nào và sau này chúng ta cần gì giữ ra sao.  
- Tiếp thu và phát huy truyền thống cách mạng của Đảng, của dân tộc, xây dựng lòng yêu nước nồng nàn, ý thức trách nhiệm công dân, phát huy tinh thần sáng tạo, vượt khó khăn, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, phấn đấu vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng , văn minh.  
- Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa Việt nam, tiếp thu tinh hoa-văn hóa nhân loại.  
- Làm theo lời Bác: 5 điều bác Hồ dạy...